

Số: 2216/QĐ-CTUBND

Quy Nhơn, ngày 03 tháng 9 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV ngày 15/5/2008 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2876/QĐ-CTUBND ngày 25/12/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về đổi tên, điều chỉnh và bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Chi cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, bãi bỏ các quy định trước đây của Ủy ban nhân dân tỉnh có nội dung trái Quy định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Chi cục trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản căn cứ Quyết định thi hành./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thiện

www.LuatVietnam.vn

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2216/QĐ-CTUBND
ngày 03/9/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng:

1. Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản là cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; quản lý tàu cá và cơ sở hậu cần, dịch vụ nghề cá; thanh tra chuyên ngành về bảo vệ nguồn lợi thủy sản; quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong phạm vi thẩm quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT được Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt hoặc ban hành theo thẩm quyền:

a. Dự thảo các quyết định, chỉ thị, kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm, cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án về khai thác, bảo vệ, bảo tồn và phát - triển nguồn lợi thủy sản; bảo vệ môi trường sống của các loài thủy sản;

b. Dự thảo quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Chi cục.

2. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đánh giá, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về quản lý, khai thác, bảo vệ, bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản; bảo vệ và môi trường sống của các loài thủy sản; về phân cấp quản lý tàu cá, cảng cá, bến cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và hoạt động của chợ thủy sản đầu mối trên địa bàn tỉnh; thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

3. Về khai thác thủy sản:

a. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT dự thảo Quy chế quản lý khai thác thủy sản ở tuyến ven bờ, sông, hồ, đầm, phá, các vùng nước tự nhiên khác trên địa bàn tỉnh để Giám đốc Sở trình UBND tỉnh ban hành;

b. Thực hiện việc đăng ký, cấp và thu hồi giấy phép khai thác thủy sản cho các tổ chức, cá nhân theo phân cấp, ủy quyền;

c. Tổ chức đánh giá nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh;

d. Xây dựng và triển khai thực hiện các mô hình quản lý khai thác, bảo vệ bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản dựa vào cộng đồng; hướng dẫn triển khai các mô hình khai thác thủy sản bền vững, bảo đảm an toàn và hiệu quả cao.

4. Về bảo vệ, bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản:

a. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT dự thảo, trình UBND tỉnh ban hành:

- Quy chế quản lý khu bảo tồn biển, bảo tồn vùng nước nội địa, vùng khai thác thủy sản ở sông, hồ, đầm phá và các vùng nước tự nhiên khác; quy định hành lang cho các loài thủy sản di chuyển trên các sông, rạch. . . theo phân cấp trên địa bàn tỉnh;

- Quy định về bổ sung danh mục các loài thủy sản bị cấm khai thác; chủng loài, kích cỡ tối thiểu của các loài thủy sản được phép khai thác; các phương pháp khai thác và các loại ngư cụ cấm sử dụng hoặc hạn chế sử dụng; mùa vụ cấm khai thác; các khu vực cấm khai thác có thời hạn trên địa bàn tỉnh đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố nhưng còn thiếu;

b. Tổ chức quản lý các khu bảo tồn biển, bảo tồn vùng nước nội địa, các khu vực cấm khai thác, cấm khai thác có thời hạn thuộc phạm vi quản lý của địa phương; tổ chức đánh giá nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;

c. Giám sát môi trường tự nhiên về thủy sản (trừ môi trường vùng nuôi trồng

thủy sản); đề xuất và thực hiện các giải pháp, biện pháp về bảo vệ môi trường sống của các loài thủy sinh vật trên địa bàn tỉnh.

5. Về quản lý tàu cá và cơ sở hậu cần, dịch vụ nghề cá:

a. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT dự thảo cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển tàu cá, cơ sở hậu cần dịch vụ nghề cá; chương trình, dự án về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá; dự án xây dựng mới, cải tạo nâng cấp cảng cá, khu neo đậu trú, tránh bão theo quy hoạch trình UBND tỉnh phê duyệt;

b. Tổ chức cấp phép, phê duyệt thiết kế đóng mới và cải hoán tàu cá; đăng kiểm, đăng ký tàu cá, đăng ký thuyền viên tàu cá; phối hợp kiểm định an toàn kỹ thuật các trang thiết bị sử dụng trong nghề cá đòi hỏi nghiêm ngặt về an toàn theo quy định của pháp luật;

c. Thực hiện kiểm tra quy chuẩn kỹ thuật cảng cá, bến cá, khu neo đậu trú bão của tàu cá, chợ thủy sản đầu mối, các cơ sở đóng mới, sửa chữa tàu cá, các trang thiết bị an toàn và các thiết bị cơ khí khai thác lắp đặt, sử dụng trên tàu cá của tỉnh được phân cấp theo quy định của pháp luật;

d. Làm đầu mối theo dõi báo cáo tình hình hoạt động của người và tàu cá trên các vùng biển theo quy định.

6. Về thanh tra chuyên ngành bảo vệ nguồn lợi thủy sản:

a. Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

b. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định của Nhà nước về:

- Quản lý khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

- Quản lý tàu cá, đăng ký, đăng kiểm tàu cá, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động;

- Điều kiện sản xuất, kinh doanh các ngành nghề thủy sản.

c. Giải quyết hoặc tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của Chi cục;

d. Tổ chức việc tiếp công dân theo quy định của pháp luật;

đ. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện phân cấp quản lý về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

7. Quản lý trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biên hiệu, cờ hiệu và thẻ Thanh tra;



phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng, công cụ hỗ trợ trang bị cho Thanh tra chuyên ngành khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo quy định của pháp luật.

8. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ quản lý khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản đối với cán bộ, công chức, tổ chức làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản ở cấp huyện, cấp xã.

9. Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về khai thác thủy sản, bảo vệ nguồn lợi và môi trường sống của các loài thủy sản; tổ chức công tác thu thập số liệu về sản lượng khai thác tại các bến cá, cảng cá, diển biển tàu thuyền, nghề nghiệp khai thác thủy sản; chỉ đạo ghi nhật ký và báo cáo khai thác thủy sản; tổ chức công tác dự báo, thông báo ngư trường, mùa vụ khai thác thủy sản;

10. Phối hợp triển khai các hoạt động khuyến ngư trong lĩnh vực khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

11. Đề xuất và chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các phương án giải quyết rủi ro về tàu cá, thuyền viên thuộc phạm vi quản lý của tỉnh trên các vùng biển; các phương án, giải pháp ngăn ngừa, giảm thiểu tai nạn trên biển. Tham gia công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên các vùng biển, các thủy vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

12. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong hoạt động của Chi cục; thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và PTNT.

13. Quản lý cán bộ, công chức, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

14. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Chi cục gồm: Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng;

a. Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc

Sở Nông nghiệp và PTNT và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục và việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

b. Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Chi cục trưởng; được thay mặt Chi cục trưởng giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Chi cục trưởng khi được Chi cục trưởng ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công hoặc ủy quyền;

c. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức của UBND tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn giúp việc:

a. Phòng Tổng hợp;

b. Phòng Quản lý Nguồn lợi và Môi trường thủy sản;

c. Phòng Quản lý tàu cá và Cơ sở hậu cần nghề cá;

d. Phòng Quản lý Khai thác và Thông tin thủy sản;

đ. Thanh tra Bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

3. Căn cứ đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc quản lý nhà nước về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản ở mỗi thời kỳ, Chi cục trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ NLTS xây dựng đề án thành lập mới, tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Chi cục trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt nhưng không được vượt quá 5 phòng (kể cả thanh tra).

Điều 4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức các chức danh cấp Trưởng, Phó của phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Chi cục thực hiện theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Điều 5. Biên chế

1. Biên chế Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản nằm trong tổng biên chế của Sở Nông nghiệp và PTNT được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc, Chi cục trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản lập kế hoạch biên chế báo cáo, đề xuất Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chi cục trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản phân bổ biên chế cho các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc trong tổng biên chế được giao.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản thực hiện theo quy định của Pháp lệnh cán bộ, công chức và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản làm việc theo chế độ thủ trưởng.

2. Chi cục trưởng là người chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Chi cục theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Chi cục trưởng có trách nhiệm báo cáo với Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT về tổ chức, hoạt động của Chi cục; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT: Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản chịu sự chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra của Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản về chuyên môn nghiệp vụ.

2. Đối với Sở Nông nghiệp và PTNT:

a. Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản là cơ quan chuyên môn trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, chịu sự chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, thanh tra về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Nông nghiệp và PTNT;

b. Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản có mối quan hệ phối hợp với các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT để thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và theo Quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và PTNT.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và các cơ quan chức năng khác của tỉnh: Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản có trách nhiệm phối hợp để thực hiện chức năng, nhiệm vụ về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; quản lý tàu cá và cơ sở hậu cần, dịch vụ nghề cá; thanh tra chuyên ngành về bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh theo phân công và ủy quyền của Giám

đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

4. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản có trách nhiệm phối hợp với chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để thực hiện các nhiệm vụ về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; quản lý tàu cá và cơ sở hậu cần, dịch vụ nghề cá; thanh tra chuyên ngành về bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn huyện, thành phố thuộc phạm vi, trách nhiệm, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản được tổ chức và hoạt động theo Quy định này và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung

Trong trường hợp cần thiết hoặc có sự thay đổi, Chi cục trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản có trách nhiệm báo cáo đề xuất để Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung Quy định cho phù hợp./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thiện